TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 17 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Túy Nguyệt H, sinh năm: 1987. Nơi thường trú: Thôn N, xã P, thành phố Huế. Căn cước công dân số 046187015XXX, cấp ngày 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an.

- Bị đơn: Anh Mai H, sinh năm: 1985. Nơi thường trú: Thôn M, xã P, thành phố Huế. Căn cước công dân số 046085007XXX, cấp ngày 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Túy Nguyệt H, sinh năm: 1987 và anh Mai H, sinh năm: 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị Túy Nguyệt H và anh Mai H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Phan Thị Túy Nguyệt H và anh Mai H đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Phan Thị Túy Nguyệt H và anh Mai H đã tự nguyện thỏa thuận với nhau là chị H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000587 ngày 05/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế; hoàn trả cho chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 - Huế;
- UBND xã P;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú